

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH CHƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 109/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/7/2021

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đắc Sửu và bà Lê Thị Phụng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Anh

Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa:**

Bà; Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 70/2021/TLST- HNGĐ ngày 07/4/2021, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16/7/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn XV, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn Giang Nam, xã TG, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị TH, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Giang Nam, xã TG, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn XV, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn XV kết hôn với bà Trần Thị TH, vào ngày 12/01/2012 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TG, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung cùng nhà nội tại xã TG, huyện

Thanh Chương. Tình cảm vợ chồng sống bình thường đến cuối năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ có những quan hệ không lành mạnh; chồng đã khuyên can và cho cơ hội để khắc phục, nhưng không sửa chữa sai phạm. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào cuối năm 2018, nguyên nhân là do vợ có quan hệ với người khác, rồi đe dọa gia đình bên nội này nợ và đến đầu năm 2020 thì vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay.

Nay ông Nguyễn XV xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên xin được ly hôn bà Trần Thị TH.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Thị Xuân C, sinh ngày 06/01/2013; Nguyễn Thị Xuân A, sinh ngày 22/05/2014 và cháu Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 16/7/2016. Nay ly hôn ông Nguyễn XV có nguyện vọng được nuôi 03 con và không yêu cầu vợ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ: Ông Nguyễn XV không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các ý kiến trên ông không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

*Bị đơn là bà Trần Thị TH trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị TH kết hôn với ông Nguyễn XV vào ngày 12 tháng 01 năm 2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TG, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng làm ăn sinh sống tại xã TG, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và đến tháng 02 năm 2021 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, chồng hay ghen tuông, nghi kỵ vợ có quan hệ với người thân trong gia đình; anh em nội ngoại, đặc biệt là anh em ruột của ông Nguyễn XV cũng đã phân tích cho ông Nguyễn XV, nhưng ông Nguyễn XV vẫn không thay đổi, có những suy nghĩ không đúng về vợ người thân trong gia đình. Nay ông Nguyễn XV làm đơn xin ly hôn, bản thân bà không muốn ly hôn, để vợ chồng đoàn tụ và nuôi dạy con cái; ông Nguyễn XV có nhất quyết ly hôn, thì bản thân bà cũng không nhất trí ly hôn; mà mong muốn được đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Thị Xuân C, sinh ngày 06/01/2013; Nguyễn Thị Xuân A, sinh ngày 22/5/2014 và Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 16/7/2016. Nếu vợ chồng ly hôn, bà có nguyện vọng chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con và yêu cầu ông Nguyễn XV cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng ( Sáu triệu đồng) cho cả ba con cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Nếu không được chấp nhận nuôi cả 03 con, thì tôi xin được trực

tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Xuân Đ đang nhỏ và yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

- Về tài sản chung và nợ: Bà Trần Thị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các ý kiến trên bà Trần Thị TH không có thêm bất cứ ý kiến, hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho ông Nguyễn XV được ly hôn bà Trần Thị TH; về con cái thì giao cho ông Nguyễn XV được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Xuân C và cháu Nguyễn Thị Xuân A; giao cho bà Trần Thị TH được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Xuân Đ, ông Nguyễn XV không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng bà Trần Thị TH; còn về tài sản, không có yêu cầu nên không xem xét. Ông Nguyễn XV phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Cuộc hôn nhân giữa ông Nguyễn XV và bà Trần Thị TH, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 12/01/2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TG, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng làm ăn sinh sống tại xã TG, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và đến tháng 02 năm 2021 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng có sự nghi kỵ ghen tuông lẫn nhau; nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2021 cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, nhưng ông Nguyễn XV vẫn nhất quyết xin ly hôn, bà Trần Thị TH cũng mong muốn vợ chồng được đoàn tụ; tại phiên hôm nay ông Nguyễn XV vẫn nhất quyết xin ly hôn, bà Trần Thị TH thì vẫn mong muốn được đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Xét thấy tình cảm của vợ chồng phải xuất phát từ hai phía, ông Nguyễn XV thì nhất quyết ly hôn, vì vợ chồng không thể níu kéo được nữa. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của ông Nguyễn XV, là hoàn toàn phù

hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho ông Nguyễn XV được ly hôn bà Trần Thị TH.

[2] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có với nhau 03 người con chung tên là Nguyễn Thị Xuân C, sinh ngày 06/01/2013; Nguyễn Thị Xuân A, sinh ngày 22/5/2014 và Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 16/7/2016.

Cả hai người đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con. Xét thấy nguyện vọng của các bên là hoàn toàn chính đáng. Song xét thấy hiện tại ông Nguyễn XV có lương hưu thu nhập ổn định hơn bà Trần Thị TH; cho nên cần giao cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Xuân C và cháu Xuân A; còn cháu Nguyễn Xuân Đ đang còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ, cho nên giao cháu Xuân Đ cho bà Trần Thị TH trực tiếp nuôi dưỡng, là hoàn toàn phù hợp.

Xét thấy yêu cầu của bà Trần Thị TH về việc xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Xuân Đ và yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con cùng bà mỗi tháng 2.000.000 đồng là không phù hợp; vì ông Vĩnh là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con, còn bà chỉ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con. Nên không chấp nhận yêu cầu này của bà Trần Thị TH.

[3] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn XV phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên ;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**1. Về hôn nhân:** Cho ông Nguyễn XV được ly hôn bà Trần Thị TH.

**2. Về trách nhiệm nuôi con:**

2.1. Giao cho ông Nguyễn XV trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Xuân C, sinh ngày 06/01/2013 và cháu Nguyễn Thị Xuân A, sinh ngày 22/5/2014.

2.2. Giao cho bà Trần Thị TH trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 16/7/2016.

Bác yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Trần Thị TH.

2.3. Ông Nguyễn XV và bà Trần Thị TH, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3. Về chia tài sản chung:** Tòa án không xem xét.

**4. Về án phí:** Ông Nguyễn XV, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Ông Nguyễn XV, được trừ đi 300.000 đồng ( *Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004651 ngày 07/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

**5.** Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã TG
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( đã ký )**

**Nguyễn Trọng Sơn**